

Chủ đề lớn: Gia đình
Chủ đề nhánh 1: Gia đình bé

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Tuần 7: Từ ngày 20/10 đến ngày 24/10/2025

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7 h 30 đến 8h45	TD SÁNG	Hô hấp: Thổi bóng, Tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang, Chân 4: Nâng cao chân gập gối, Bụng 2: Đứng quay người sang bên.				
8h45 đến 9h 25	HOẠT ĐỘNG CHUNG	VĂN HỌC Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ “Mẹ của em”	KPKH VỀ MTXQ Tìm hiểu về những người thân của bé	CHỮ CÁI Làm quen chữ cái e, ê	THỂ DỤC Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m	TOÁN Số 7 (Tiết 2)
9h25 đến 9h55	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	Hát "Bà công đi chợ" Trò chơi: Đóng băng Chơi theo ý thích	Quan sát gia đình bé Trò chơi: Nghệ sĩ gia đình Chơi theo ý thích	Xếp chữ cái e,ê trên sân. TC : Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích	Kể truyện ‘ Bàn tay có nụ hôn’. TC: Về đúng nhà. Chơi theo ý thích	Dạy hát: Bé quét nhà Trò chơi : Ghi nhớ vận động Chơi theo ý thích
9h55 đến 10h45	HOẠT ĐỘNG GÓC	Góc PV: Chơi đóng vai mẹ con, nấu ăn, cửa hàng bán đồ dùng gia đình; Góc XD: Xây khu nhà bé ở, trang trí sắp xếp các đồ dùng; Góc TH: Vẽ, xé dán ngôi nhà. Cắt quần áo, nặn đồ dùng gia đình; Góc TV: Xem tranh ảnh về gia đình, làm sách về gia đình, album ảnh về gia đình; Góc AN: Múa hát về gia đình; Góc HT: Ôn chữ cái và số, xếp chữ cái và số bằng hạt hạt, sỏi..; Góc TN: Chăm sóc cây xanh.				
14h30 đến 16h00	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. TC: Ghi nhớ vận động. 2. Chơi gia đình ngăn nắp 3. Vệ sinh nêu gương.	1. TC : Gia đình bé 2. TC (EL 24) Săn tìm chữ cái 3 Vệ sinh nêu gương	1. Ôn KTC: Chữ cái e, ê TC EL 24 Săn tìm chữ cái TC: EL 28 Nhảy vào ô chữ 2. Vệ sinh nêu gương.	TC: EL38 “Ai đoán giỏi” .LQKTM: So sánh thêm bớt trong phạm vi 7 2. Vệ sinh nêu gương	1. TC EL 28 "Nhảy vào ô chữ" 2. Biểu diễn văn nghệ 3. VS, NX nêu gương cuối tuần

Tổ chuyên môn duyệt



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Lê Thị Hồng Ngọc

CHỦ ĐỀ LỚN: GIA ĐÌNH
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: GIA ĐÌNH BÉ
Thực hiện từ ngày 20/10 đến 24/10/2025

A. THỂ DỤC SÁNG

Đề tài: Hô hấp: Thổi bóng

Tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang

Chân 4: Nâng cao chân gập gối

Bụng 2: Đứng quay người sang bên.

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập các động tác chính xác, tập dứt khoát các động tác, nhịp nhàng, linh hoạt.

2. Kỹ năng

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động một cách nhịp nhàng khéo léo, dẻo dai cho trẻ.

3. Thái độ, tình cảm

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục sáng cho cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân xếp hàng- Sau đó cho trẻ di chuyển thành vòng tròn, thực hiện các kiểu đi, chạy khác nhau theo hiệu lệnh của cô.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ xếp hàng.- Trẻ thực hiện các kiểu đi khác nhau.
<p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ tập các động tác cùng cô- Động tác hô hấp: Thổi bóng- Tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang- Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai.+ 2 tay đưa ra phía trước.+ 2 tay đưa sang ngang.+ Hạ 2 tay xuống.- Chân 4: Nâng cao chân gập gối- Đứng 2 chân ngang vai.+ Chân phải làm trụ, chân trái nâng cao đùi, gập đầu gối.+ Hạ chân trái xuống, đứng thẳng.+ Chân trái làm trụ, chân phải nâng cao đùi, gập đầu gối.+ Hạ chân phải xuống, đứng thẳng.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập cùng cô.- Trẻ thực hiện 4 lần. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.

<ul style="list-style-type: none"> - Bụng 2: Đứng quay người sang bên. - Đứng thẳng, tay chống hông. + Quay người sang phải. + Đứng thẳng. + Quay người sang trái. + Đứng thẳng. - Cô tập cùng trẻ, quan sát sửa sai cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập cùng cô. - Trẻ thực hiện và vào lớp.
--	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Góc PV: Chơi đóng vai mẹ con, nấu ăn, cửa hàng bán đồ dùng gia đình

Góc XD: Xây khu nhà bé ở, trang trí sắp xếp các đồ dùng

Góc TH: Vẽ, xé dán ngôi nhà. Cắt quần áo, nặn đồ dùng gia đình

Góc TV: Xem tranh ảnh về gia đình, làm sách về gia đình, album ảnh về gia đình

Góc AN: Múa hát về gia đình.

Góc HT: Ôn chữ cái và số, xếp chữ cái và số bằng hạt hạt, sỏi..

Góc TN: Chăm sóc cây xanh

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết thể hiện vai chơi, biết vẽ, xé dán ngôi nhà. Biết xem tranh ảnh về gia đình, làm album ảnh về gia đình, biết múa hát về gia đình, biết ôn các chữ cái, chữ số đã học, biết chăm sóc và lau lá cho cây. Biết chơi đóng vai mẹ con, nấu ăn, cửa hàng bán đồ dùng gia đình, biết sử dụng các nút ghép, cây xanh để xây khu nhà bé ở, khuôn viên vườn hoa, vườn cây, trang trí sắp xếp các đồ dùng.

2. Kỹ năng

- Rèn luyện và phát triển tư duy, kỹ năng đóng vai, phát triển ngôn ngữ.

3. Thái độ, tình cảm

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, không tranh giành đồ chơi của nhau, chơi vui vẻ, hòa thuận.

II. Chuẩn bị

- Đồ chơi gia đình, bán hàng, nấu ăn.
- Khối gỗ, bộ đồ chơi lắp ghép, cây hoa.
- Tranh ảnh, giấy, kéo, bút màu...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô xin chào các con. Cô thấy lớp mình ngoan và học giỏi nên hôm nay cô sẽ chơi cùng chúng mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chúng con chào cô ạ.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô phát hiện lớp mình rất nhiều và đồ chơi đẹp các con muốn chơi với đồ chơi đó không? - Vậy hôm nay các con muốn chơi ở những góc chơi nào? - Hôm nay ở góc tạo hình các con sẽ chơi gì đây ? - Đúng rồi, để vẽ, nặn những thứ bé thích các con ngồi như thế nào? - Hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình đây? - Các con chơi ở góc tạo hình đã rõ nhiệm vụ của mình chưa ? - Còn góc thư viện thì sao? Hôm nay các con sẽ chơi gì ? - Cô thấy ở góc thư viện cũng rất hay đấy, hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc thư viện? - Các bạn chơi ở góc thư viện đã rõ nhiệm vụ của mình chưa? - Cô thấy ở góc phân vai có rất nhiều đồ chơi đẹp, đồ dùng gia đình, đồ dùng bác sỹ, có nhiều hoa quả, ở góc phân vai sẽ chia thành nhóm nhỏ: Chơi đóng vai gia đình, phòng khám bệnh, cửa hàng thực phẩm. - Ai chơi ở góc gia đình? Góc gia đình sẽ chơi gì? - Ai sẽ đóng vai bố? Bố sẽ làm gì? - Ai sẽ đóng vai mẹ? Mẹ sẽ làm gì? - Ai sẽ đóng vai con? Ai sẽ là chị? Chị có nhiệm vụ gì? - Ai sẽ là cô bán hàng duyên dáng đây? - Muốn bán được nhiều hàng cô bán hàng như thế nào? - Cô thấy ở góc xây dựng có nhiều đồ chơi đẹp vậy hôm nay các con chơi gì ở góc xây dựng? - Để xây công trình đó cần có ai? - Các con bầu ai làm kỹ sư trưởng? Bác kỹ sư trưởng có nhiệm vụ gì? - Vậy ai sẽ làm chú công nhân? Nhiệm vụ chú công nhân làm gì? - Cô chúc góc xây dựng sẽ xây khu nhà thật là đẹp, trồng được nhiều cây xanh, hoa cho đẹp các con đồng ý không? <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi chơi chúng mình phải như thế nào ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nêu ý kiến - 2 - 3 trẻ trả lời - Trẻ nhận góc chơi. - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ nhận góc chơi. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - 2 - 3 ý kiến - 2 - 3 trẻ trả lời - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ nhận góc chơi. - Trẻ trả lời - 2 - 3 trẻ trả lời
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Khi chơi xong các con như thế nào? - Cô mời các con nhẹ nhàng lên lấy biểu tượng về góc chơi. - Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ để trẻ sáng tạo hoàn thiện vai chơi. - Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi, nhóm chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng góc chơi. - Cô cho trẻ tập trung góc xây dựng. - Bác kỹ sư trưởng giới thiệu công trình của mình nào ? - Các bạn cho ý kiến đóng góp? - Cô nhận xét chung. - Nhắc trẻ lần sau chơi tốt và trẻ chơi chưa tốt lần sau sẽ chơi tốt hơn. <p>* KT: Cô cho trẻ đọc bài thơ cất đồ chơi và cất đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Chơi vui vẻ, đoàn kết. - Cất đồ chơi vào nơi quy định. - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi. - Trẻ chơi các góc. - Trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi. - Trẻ lắng nghe - Trẻ tập trung góc xây dựng. - Kỹ sư trưởng giới thiệu công trình. - Trẻ đóng góp ý kiến. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc và cất đồ chơi.
--	--

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 20 tháng 10 năm 2025

VĂN HỌC

Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ “Mẹ của em”

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ, trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung bài thơ. (MT 8)

- Trẻ 4 tuổi nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thơ theo cô và hiểu nội dung bài thơ.(MT 8)

- Trẻ 2-3 tuổi: nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc thơ trả lời được một số câu hỏi liên quan đến nội dung bài thơ theo khả năng (MT 8)

2. Kỹ năng: Trẻ chú ý, ghi nhớ, nhớ được tên bài thơ, tên tác giả, hiểu rõ nội dung bài thơ, trả lời được các câu hỏi chính xác, rõ ràng.

3. Giáo dục: Qua bài thơ trẻ yêu quý, kính trọng cha mẹ. mong muốn được lưu giữ hình ảnh các thành viên trong gia đình

II. Chuẩn bị:

- Tranh theo nội dung bài thơ

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “ Cả nhà thương nhau”.Trò chuyện dẫn dắt vào bài.</p>	<p>Trẻ nghe cô hát</p>

2. Hoạt động 2: Phát triển bài

* Đọc thơ cho trẻ nghe

- Cô giới thiệu tên bài thơ “Mẹ của em” của tác giả Trần Quang Vịnh.

+ Lần 1: Cô đọc thơ diễn cảm cho trẻ nghe

+ Lần 2: Cô đọc diễn cảm kết hợp tranh minh họa.

- Nội dung bài thơ nói về ai?

- ND bài thơ : Bài thơ nói về người mẹ chịu thương chịu khó thức khuya dậy sớm lo công việc nhà và bạn nhỏ thề hứa với mẹ sẽ ngoan ngoãn học thật giỏi để xứng đáng với công lao to lớn của mẹ.

+ Lần 3: Đọc trích dẫn giảng nội dung

- Bốn câu thơ đầu: Nói về công việc của người mẹ chịu thương chịu khó thức khuya dậy sớm lo công việc nhà,

- Bốn câu tiếp theo: cho ta thấy mặc dù công việc của mẹ rất nhiều nhưng mẹ không bao giờ quên gọi con cái dậy đi học, luôn nhắc nhở con những điều hay.

- Bốn câu cuối: Bạn nhỏ rất yêu quý mẹ của mình và thề hứa với mẹ sẽ học thật giỏi để xứng đáng với công lao to lớn của mẹ.

* Dạy trẻ đọc thơ

- Cô cho trẻ đọc chậm cùng cô 2- 3 lần.

- Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ dưới các hình thức : Tập thể - tổ - nhóm - cá nhân.

- Cô lắng nghe và sửa sai cho trẻ

* Đàm thoại nội dung bài thơ

+ Bài thơ có tên là gì?

+ Do ai sáng tác?

+ Bài thơ nói về ai?

+ Ở nhà mẹ đã vất vả như thế nào

+ Mẹ bận rất nhiều công việc nhưng cứ đúng giờ mẹ đã làm gì?

+ Mẹ gọi em dậy để làm gì?

+ Bạn nhỏ đã thề hứa với mẹ điều gì?

+ Trong gia đình con có những ai?

+ Làm thế nào để ghi nhớ được các thành viên trong gia đình?

Trẻ lắng nghe cô đọc thơ
Trẻ quan sát tranh

Trẻ lắng nghe cô giảng bài thơ

Trẻ lắng nghe

Trẻ đọc cùng cô theo lớp

Trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân

- Mẹ của em

- Do Trần Văn Vịnh sáng tác

- Nói về mẹ

- Bao việc mẹ...trăm công việc nhà

- Thế mà cứ đúng giờ.

Mẹ gọi em thức dậy

- Nhắc gọn gàng đầu tóc

- Để em kịp đến trường

- Trẻ kể (3,4 trẻ kể)

- 5,6 trẻ trả lời: Chụp ảnh gia đình, vẽ các thành viên trong gia đình,...

<p>- Cô giáo dạy trẻ: Qua bài thơ trẻ yêu quý, kính trọng cha mẹ. mong muốn được lưu giữ hình ảnh các thành viên trong gia</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét tiết học.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe và ra chơi nhẹ nhàng</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Hát "Bà còn đi chợ"

Trò chơi: Đóng băng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên nhạc sĩ hiểu nội dung bài hát “Bà còn đi chợ”. thuộc lời bài hát

2. Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng: Hát đúng lời, đúng giai điệu vui tươi. nhận ra được giai điệu của bài hát.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ ngoan nghe lời ông bà cha mẹ, chăm ngoan học giỏi

III. Chuẩn bị

- Cô thuộc bài hát
- Đĩa nhạc, phấn, hộp, giấy

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1: Dạy hát: “Bà còn đi chợ”</p> <p>- Cô giới thiệu bài hát, tên tác giả</p> <p>- Cô hát 3 lần:</p> <p>+ Lần 1: Giới thiệu lại tên bài hát, tên tác giả</p> <p>+ Lần 2: Làm động tác minh họa</p> <p>+ Lần 3: Giảng nội dung</p> <p>Bài hát nói về bạn nhỏ ngoan nên được mọi người trong gia đình yêu quý.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết yêu thương những người thân trong gia đình.</p> <p>* Đàm thoại</p> <p>- Cô vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Của nhạc sỹ nào?</p> <p>- Bài hát nói về điều gì?</p> <p>* Dạy trẻ hát:</p> <p>- Cô dạy trẻ hát dưới nhiều hình thức</p> <p>- Cả lớp hát 3-4 lần cùng cô</p> <p>- Cả lớp hát, tổ hát, nhóm, cá nhân hát</p> <p>- Cô sửa sai cho trẻ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát lắng nghe</p> <p>- Trẻ nghe cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Cả lớp hát</p> <p>- Trẻ hát dưới nhiều hình thức</p>

<p>2. HĐ 2: Trò chơi vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi “ Đóng băng” - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho 2 đội chơi - Cô tuyên bố đội thắng cuộc <p>3. HĐ 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý trẻ vẽ quà tặng bố mẹ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - 2 đội chơi - Trẻ vỗ tay - Trẻ vẽ
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Ghi nhớ vận động

- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến luật chơi cách chơi.

Cách chơi : trẻ xếp thành một hàng, một trẻ đứng không cùng chiều với các trẻ còn lại nhận động tác từ cô giáo sau đó thể hiện lại cho bạn tiếp theo bắt trước và thực hiện lần lượt như vậy cho đến bạn cuối cùng lên đầu hàng thể hiện động tác cho bạn đầu hàng.

Luật chơi : Ghi nhớ và thực hiện đúng động tác là đội thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.

2. Chơi gia đình ngăn nắp

- Cách chơi: Cô đưa ra yêu cầu: Mỗi trẻ là một gia đình, mỗi gia đình chọn một loại đồ dùng có công dụng như đồ dùng nấu bếp, đồ dùng để uống, đồ dùng để đi ngủ.

- Luật chơi: Trẻ biết chọn đồ dùng trong gia đình theo yêu cầu, nếu trẻ không chọn được thì phạt trẻ đó nhảy lò cò quanh lớp.

- Lần thứ 2 yêu cầu trẻ xếp đồ vật theo chất liệu, sau khi trẻ xếp xong, cô cho từng trẻ lên giới thiệu tên gọi những đồ vật có cùng chất liệu.

- Cô cho trẻ 2-3 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ.

3. Nhận xét nêu gương, cảm ơn, vệ sinh trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .27 .Số trẻ đi học: 25 Số trẻ nghỉ học: .02

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan ngoãn

-Kiến thức kĩ năng:.- Trẻ 5 tuổi nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ, trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung bài thơ. .(MT 8 trẻ đạt $\frac{7}{8}$ trẻ)

- Trẻ 4 tuổi nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thơ theo cô và hiểu nội dung bài thơ.(MT 8 trẻ đạt 5/6 trẻ)
- Trẻ 2-3 tuổi: nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc thơ trả lời được một số câu hỏi liên quan đến nội dung bài thơ theo khả năng (MT 8 trẻ đạt 8/8 trẻ)
- Đa số trẻ chú ý, ghi nhớ, nhớ được tên bài thơ, tên tác giả, hiểu rõ nội dung bài thơ, trả lời được các câu hỏi chính xác, rõ ràng.

3.Sự kiện đặc biệt:.....(Không).....

Thứ 3, ngày 21 tháng 10 năm 2025

KPKH VỀ MTXQ

Đề tài: Tìm hiểu về những người thân của bé

I. Mục đích yêu cầu:

1 Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết kể tên, công việc, vai trò, vị trí của các thành viên trong gia đình. Biết gia đình đông con - ít con, gia đình lớn - gia đình nhỏ. Mối qua hệ và cách ứng xử giữa các thành viên trong gia đình. (MT25)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết kể tên, công việc, vị trí của các thành viên trong gia đình. Biết gia đình đông con - ít con, gia đình lớn - gia đình nhỏ. Mối qua hệ và cách ứng xử giữa các thành viên trong gia đình (MT 25)
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết kể tên, các thành viên trong gia đình. Nói được địa chỉ gia đình (MT 25)
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết kể tên, các thành viên trong gia đình(MT3)

2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng tự giới thiệu, ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc Phát triển khả năng ghi nhớ, ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Trẻ biết yêu quý chăm sóc giúp đỡ cha mẹ, ông bà.

II. Chuẩn bị

- Bài giảng điện tử
- Máy tính, ti vi
- Trẻ mang ảnh về gia đình mình đến lớp.
- 5 ngôi nhà có dán hình ảnh gia đình

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cô cho trẻ hát bài hát “Cả nhà thương nhau”. Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài. * Tìm hiểu khám phá: ‘Tìm hiểu về những người thân yêu của bé’ - Cô treo một số bức ảnh gia đình của một số trẻ trong lớp lên bảng - Cho trẻ quan sát và mời trẻ tự lên giới thiệu về gia đình mình</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>+ Gia đình con ở đâu? + Gia đình có những ai? Tên gì? + Công việc của các thành viên trong gia đình? + Gia đình có mấy anh chị em? + Mối quan hệ và cách ứng xử của các thành viên trong gia đình - Cô và trẻ cùng tìm hiểu về gia đình lớn, gia đình nhỏ: + Cho trẻ quan sát ảnh của 2 gia đình và nêu điểm khác nhau giữa 2 bức ảnh. + Gia đình lớn: Là gia đình có từ 3 thế hệ trở lên (Ông bà- bố mẹ- các con) + Gia đình nhỏ: Là gia đình có bố mẹ- các con + Gia đình ít con: Là gia đình có từ 1-2 con + Gia đình đông con: Là có từ 3 con trở lên - Theo các con cuộc đời của một con người diễn ra như thế nào? - Cho trẻ xem video khám phá các giai đoạn của cuộc đời con người * Củng cố : TC Miêu tả đồ vật - Cách chơi : Cho trẻ ngồi theo vòng tròn cô sẽ lấy bất kỳ 1 bức tranh nào nhiệm vụ của trẻ là phải đoán được đó là ai, đang làm gì. VD : Tay cô đang cầm ảnh nói về ai. Trẻ phải nói là bà (mẹ, bố, ông, anh, chị... , Tay cô đang cầm ảnh bà, bà người sinh ra ai?..... - Luật chơi : Bạn nào mà không miêu tả được thì bạn sẽ phải ra ngoài 1 lần chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét tiết học, cho trẻ ra chơi.</p>	<p>3-4 trẻ giới thiệu (Những trẻ này có thành phần gia đình khác nhau) Trẻ nhận xét, tìm hiểu Trẻ trả lời theo ý hiểu Trẻ lắng nghe Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chơi TC Trẻ lắng nghe</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát gia đình bé

Trò chơi vận động: Nghệ sĩ gia đình

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi

I. Mục đích – yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi các thành viên trong gia đình, công việc của mỗi thành viên. Trẻ biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và nhận biết, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ .

3. Thái độ :

- Giáo dục trẻ yêu thương gia đình, nghe lời bố mẹ, ông bà .

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về gia đình, một số bài hát, đồ chơi

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1: Quan sát gia đình bé Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề : Gia đình + Trong gia đình con có những ai ? + Mọi người trong gia đình đối với nhau như thế nào ? - Cô khái quát lại và giới thiệu bài - C« cho trẻ quan sát tranh gia đình + Bức tranh vẽ gì ? + Gia đình có mấy người ? + Mọi người trong gia đình đang làm gì ? + Trong lớp mình có gia đình bạn nào có 4 người không ? + Công việc của mỗi người trong gia đình con làm gì? - C« khái quát lại ý kiến của trẻ - Cho trẻ quan sát gia đình khác và trò chuyện - Cô mở rộng một số gia đình và các công việc khác nhau. - Giáo dục trẻ yêu thương gia đình, nghe lời bố mẹ, ông bà .</p> <p>HĐ 2: Trò chơi vận động: Nghệ sỹ gia đình Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn trẻ cách chơi: Chúng mình sẽ đóng vai các thành viên trong gia đình, ai đóng vai bố sẽ hát bài hát về bố, ai đóng vai mẹ hát bài về mẹ....(Cô gợi ý cho trẻ) - Cho trẻ chơi 3 – 4 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi</p> <p>HĐ3 : Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi .Cô quan sát trẻ chơi. Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vệ sinh cất dọn đồ dùng vào lớp</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô - Có bố, mẹ, con - Yêu thương nhau</p> <p>- Trẻ quan sát - Gia đình - Có 4 người - Mọi người đang ăn cơm - Ý kiến của trẻ</p> <p>- Trẻ quan sát và trò chuyện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi với đồ chơi Trẻ vệ sinh cất đồ dùng</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.Trò chơi 1: Gia đình bé

* Mục đích: Trẻ biết trò chuyện về gia đình mình có những ai. Ôn luyện kỹ năng đếm.

* Chuẩn bị: Ảnh gia đình

* Cách chơi

- Cô đưa tranh gia đình mình ra và giới thiệu các thành viên và công việc của từng người. Cho trẻ đếm số người
- Cho từng trẻ giới thiệu về gia đình trẻ(Tên, nghề nghiệp, số người).
- Cô khái quát và giáo dục trẻ
- KT: Cho trẻ hát bài ‘ Cả nhà thương nhau’.

2.Trò chơi 2: EL 24 “Săn tìm chữ cái”

- Phát cho mỗi trẻ một thẻ chữ cái e hoặc ê. Lưu ý, số lượng thẻ là chẵn, các chữ cái có thể lặp lại và trẻ nào cũng có thẻ.
- Đề nghị trẻ đứng dậy và nói: “Mỗi cháu đã có một chữ cái. Bây giờ, các cháu hãy đi xung quanh và tìm một bạn có chữ cái giống chữ cái với mình. Hãy nhìn thẻ cẩn thận để chắc chắn hai chữ cái giống nhau. Khi các cháu tìm được bạn, hãy quay về vòng tròn và ngồi cùng nhau. Hãy xem bạn nào tìm được bạn có cùng thẻ chữ cái với mình nhanh nhất nhé!”
- Khen ngợi trẻ tìm được bạn đầu tiên và thông báo tên của các trẻ nhanh thứ hai, thứ ba, thứ tư và thứ năm... (Lưu ý khen tất cả trẻ để trò này không mang tính quá cạnh tranh).
- Đề nghị từng đôi giơ thẻ lên và nói tên chữ cái mà trẻ có (hoặc giáo viên có thể nói tên chữ cái nếu trẻ chưa học chữ cái đó).

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .27 .Số trẻ đi học: 25 Số trẻ nghỉ học: .02
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.Trẻ ngoan ngoãn, nhanh nhẹn
- Kiến thức kỹ năng:- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết kể tên, công việc, vai trò, vị trí của các thành viên trong gia đình. Biết gia đình đông con - ít con, gia đình lớn - gia đình nhỏ. Mối qua hệ và cách ứng xử giữa các thành viên trong gia đình. (MT25 trẻ đạt 8/8 trẻ)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết kể tên, công việc, vị trí của các thành viên trong gia đình. Biết gia đình đông con - ít con, gia đình lớn - gia đình nhỏ. Mối qua hệ và cách ứng xử giữa các thành viên trong gia đình (MT 25 trẻ đạt 6/6 trẻ)

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết kể tên, các thành viên trong gia đình. Nói được địa chỉ gia đình (MT 25 trẻ đạt 4/8 trẻ)
 - Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết kể tên, các thành viên trong gia đình(MT3 trẻ chưa đạt)
- 3.Sự kiện đặc biệt:.....(Không).....

Thứ 4, ngày 22 tháng 10 năm 2025

CHỮ CÁI

Đề tài: Làm quen chữ cái e, ê

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi nhận biết và phát âm chính xác chữ cái e, ê. Biết được đặc điểm cấu tạo của chữ cái e, ê. Biết so sánh sự giống và khác nhau e, ê
- Trẻ 4 tuổi nhận biết và phát âm chữ cái e, ê theo cô. Biết được đặc điểm cấu tạo của chữ cái e, ê. Biết so sánh sự giống và khác nhau e, ê.
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Biết phát âm chữ cái e,ê.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, so sánh, phát triển ngôn ngữ mạch lạc trong khi nói, phát âm.
- Rèn kỹ năng chơi cho trẻ khi tham gia vào các trò chơi

3. Thái độ:

- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động một cách tích cực.
- Biết yêu quý, kính trọng ông bà, bố mẹ và các thành viên trong gia đình.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh em bé, mẹ bế bé, thẻ chữ cái rời, Nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”
- Đồ dùng của trẻ: Thẻ chữ e, ê

III. Các hoạt động

Hoạt động của trẻ	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài thơ “ Chia bánh” + Các con vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ có nội dung gì? <p>2. HĐ 2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm quen chữ cái.</p> <p>* Làm quen chữ cái: e</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ em bé. Trò chuyện hỏi trẻ: Bức tranh vẽ gì? - Cô giới thiệu bên dưới bức tranh cô có từ “em bé” Cô đọc mẫu, sau đó cho trẻ đọc theo. - Cô gọi 1 trẻ lên dùng thẻ chữ rời ghép từ giống từ bên dưới bức tranh. - Cô cho trẻ đọc từ vừa ghép. - Hỏi trẻ trong từ em bé có mấy tiếng? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ lên ghép từ - Trẻ phát âm theo cô - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 trẻ lên tìm chữ cái đã học - Cô giới thiệu chữ cái “e”. Cô đọc “e” (2, 3 lần) Sau đó cho cả lớp đọc theo. - Cô giới thiệu chữ cái e in thường và e viết thường. Nhưng đều đọc là “e”. Cả lớp đọc “e” (2 - 3 lần) - Cho trẻ tri giác, nêu cấu tạo chữ cái e có 1 nét gạch ngang và 1 nét cong tròn hở phải - Cô cho trẻ phát âm. (Cô động viên, sửa sai cho trẻ) * Làm quen chữ cái: ê - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ “ Mẹ bé bé” Trò chuyện hỏi trẻ: Cô có bức tranh vẽ gì ? - Cô giới thiệu bên dưới bức tranh cô có từ “ Mẹ bé em” Cô đọc mẫu, sau đó cho trẻ đọc theo. - Cô gọi 1 trẻ lên dùng thẻ chữ rời ghép từ giống từ bên dưới bức tranh. - Cô cho trẻ đọc từ vừa ghép. - Hỏi trẻ trong từ “ Mẹ bé em’ có mấy tiếng - Mời 1 trẻ lên tìm chữ đã học - Cô giới thiệu chữ cái “ê”. Cô đọc “ê” (2, 3 lần) Sau đó cho cả lớp đọc theo. - Cô giới thiệu chữ cái ê in thường và ê viết thường. Nhưng đều đọc là “ê”. Cả lớp đọc “ê” (2 - 3 lần) - Cho trẻ tri giác, nêu cấu tạo chữ cái ê gồm 1 nét gạch ngang và một nét cong hở phải, có dấu mũ - Cô cho trẻ phát âm. (Cô động viên, sửa sai cho trẻ) * So sánh sự khác nhau và giống nhau giữa cặp chữ cái: e, ê - Giống nhau : Đều có nét gạch ngang và nét cong hở phải - Khác nhau : Chữ e không có mũ còn chữ cái ê có mũ b. củng cố. * Trò chơi: Tìm chữ theo hiệu lệnh - Cô nêu luật chơi và cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô động viên, sửa sai cho trẻ khi chơi * Trò chơi : Tìm nhà - Cô nêu luật chơi và cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tìm - Trẻ phát âm - Trẻ quan sát tranh - Trẻ tri giác - Trẻ phát âm chữ e, theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - 1 trẻ thực hiện - Trẻ trả lời có 3 tiếng - Trẻ lên tìm - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ tri giác chữ ê - Trẻ phát âm chữ ê theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ so sánh - Chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe - Chơi hứng thú.
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên, sửa sai cho trẻ khi chơi <p>3. HĐ 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “Cả nhà thương nhau” và đi về lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát ra chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Xếp chữ cái e, ê trên sân

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết chữ cái e, ê biết dùng các vật liệu khác nhau để xếp được chữ cái e, ê theo ý thích của mình.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh khi chơi, chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Hạt ngô, sỏi, phấn....

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái e, ê trên sân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân và tập trung trẻ bên cô. - Cô giới thiệu tên trò chơi ‘Oẳn tù tì’ - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi. - Cô giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó e, ê - Cô cho trẻ phát âm chữ cái e, ê theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con có muốn dùng xếp chữ cái e, ê trên sân trường mình không? - Khi xếp các con phải chú ý điều gì? + Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh khi xếp chữ cái, đoàn kết với bạn. - Cô tổ chức cho xếp chữ cái e, ê (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi và phát âm chữ cái - Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ xếp chữ cái

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ. 2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô chữ. - Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Chữ cái e, ê

* *Mục đích:* Trẻ nhận biết và phát âm chính xác chữ cái e, ê qua trò chơi

* *Các hoạt động*

Trò chơi 1: EL 24 “Săn tìm chữ cái”

- Phát cho mỗi trẻ một thẻ chữ cái e hoặc ê. Lưu ý, số lượng thẻ là chẵn, các chữ cái có thể lặp lại và trẻ nào cũng có thẻ.

- Đề nghị trẻ đứng dậy và nói: “Mỗi cháu đã có một chữ cái. Bây giờ, các cháu hãy đi xung quanh và tìm một bạn có chữ cái giống chữ cái với mình. Hãy nhìn thẻ cẩn thận để chắc chắn hai chữ cái giống nhau. Khi các cháu tìm được bạn, hãy quay về vòng tròn và ngồi cùng nhau. Hãy xem bạn nào tìm được bạn có cùng thẻ chữ cái với mình nhanh nhất nhé!”

- Khen ngợi trẻ tìm được bạn đầu tiên và thông báo tên của các trẻ nhanh thứ hai, thứ ba, thứ tư và thứ năm... (Lưu ý khen tất cả trẻ để trò này không mang tính quá cạnh tranh).

- Đề nghị từng đôi giơ thẻ lên và nói tên chữ cái mà trẻ có (hoặc giáo viên có thể nói tên chữ cái nếu trẻ chưa học chữ cái đó).

Trò chơi 2: Nhảy vào ô chữ (EL 28)

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa học nhiệm vụ của chúng mình là bạn đầu hàng sẽ lần lượt nhảy vào các ô chữ, khi nhảy vào ô chữ nào thì sẽ phải phát âm thật to chữ cái đó rồi lần lượt đến bạn tiếp theo thực hiện tương tự

- Luật chơi : Bạn nào khi nhảy vào ô chữ nào mà phát âm chưa đúng thì sẽ dừng lại, phát âm lại

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

2. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .27 .Số trẻ đi học: 25 Số trẻ nghỉ học: .02

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan ngoãn

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ 5 tuổi đã nhận biết và phát âm chính xác chữ cái e, ê. Biết được đặc điểm cấu tạo của chữ cái e, ê. Biết so sánh sự giống và khác nhau e, ê

- Trẻ 4 tuổi nhận biết và phát âm chữ cái e, ê theo cô. Biết được đặc điểm cấu tạo của chữ cái e, ê. Biết so sánh sự giống và khác nhau e, ê.

- Trẻ 2+ 3 tuổi: Biết phát âm chữ cái e, ê.

- Trẻ tích cực trong hoạt động vui chơi và hoạt động ngoài trời

3. Sự kiện đặc biệt:.....(..Không).....

Thứ 5, ngày 23 tháng 10 năm 2025

THỂ DỤC

Đề tài: Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m.(MT 4).

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tung và bắt bóng với người đối diện theo hướng dẫn của cô (MT 4).

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tung bóng với cô. (MT4)

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tung bóng với cô. (MT3)

2. Kỹ năng:

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng ném vận động và sự khéo léo của đôi tay, vai cho trẻ.

- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng tung, bắt bóng vận động và sự nhịp nhàng cho trẻ.

- Trẻ 2-3 tuổi: Rèn kỹ năng vận động của đôi tay cho trẻ.

3. Giáo dục

- Hiểu và có ý thức luyện tập thể dục mỗi ngày để nâng cao sức khỏe, rèn luyện thân thể.

II. Chuẩn bị:

- Bóng đủ cho trẻ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Khởi động. - Cho trẻ ra sân tập xếp hàng ngay ngắn. - Cho trẻ đi khởi động các kiểu, kết hợp với chạy nhẹ nhàng.	- Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô.
2. Hoạt động 2: Trọng động. * Bài tập phát triển chung: - Tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang.	- 3 lần x 8 nhịp

<ul style="list-style-type: none"> - Chân 4: Nâng cao chân gấp gối - Bụng 2: Đứng quay người sang bên - Trẻ thực hiện cùng cô (cô sửa sai cho trẻ) * VĐCB: Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m. - Cô giới thiệu tên vận động: - Cô làm mẫu lần 1: - Lần 2 phân tích: TTCB: Cô đứng đối diện, cách nhau khoảng 4 m. Cô cầm bóng bằng 2 tay đưa lên cao và ném cho người đứng đối diện mình. Người đối diện bắt bóng bằng hai tay và ném ngược lại. - Cô hướng dẫn từng độ tuổi' +Trẻ 5 tuổi: Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m. +Trẻ 4 tuổi:Tung và bắt bóng với người đối diện + Trẻ 2- 3 tuổi: Tung bắt bóng với cô - Cô gọi 2 trẻ khá lên thực hiện. - Tổ chức cho trẻ thực hiện lần lượt - Cô bao quát sửa sai cho trẻ. - Hôm nay cô cùng các con thực hiện bài vận động gì? *TC: Về đúng nhà - Cô giới thiệu trò chơi và hướng dẫn trẻ cách chơi: Có 3 người một nhóm. Hai bạn ở mỗi nhóm sẽ cầm tay nhau làm nhà, các bạn còn lại sẽ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh 'về nhà' thì các bạn nhanh chân chạy về đúng nhà của mình Luật chơi : Bạn nào chậm chân không tìm được nhà của mình thì phạt nhảy lò cò và đổi vai chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần Cô nhận xét trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng hít thở sâu 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 lần x 8 nhịp - 2 lần x 8 nhịp - Trẻ thực hiện cùng cô - Cả lớp chú ý lắng nghe và quan sát. - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Cả lớp chú ý lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi 2-3 lần - Đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1- 2 vòng.
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
Đề tài: Kể truyện ‘ Bàn tay có nụ hôn’.

TCVD: Về đúng nhà.

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức: Trẻ biết tên truyện, nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu truyện. Trả lời được một số câu hỏi.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nghe hiểu và ghi nhớ cho trẻ. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục: Trẻ yêu quý mẹ và người thân trong gia đình.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa nội dung truyện. Một số đồ chơi (Bóng, nút ghép, vòng)

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Kể truyện ‘ Bàn tay có nụ hôn’.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài ‘Cô và mẹ’ - Trò chuyện về nội dung bài hát - Cô dẫn dắt vào bài - Cô giới thiệu tên truyện, tác giả - Cô kể lần 1 + Cô vừa kể câu chuyện gì? - Cô kể lần 2. Kết hợp tranh. Cô giảng nội dung : Câu chuyện nói về tình cảm của mẹ dành cho con qua nụ hôn lên bàn tay. Nhờ có tình cảm ấm áp đó đã giúp bạn nhỏ tự tin hơn khi đến trường. - Cô kể trích dẫn giảng từ : Giàn giụa (Chỉ nước mắt chảy nhiều quanh mắt). + Câu chuyện có tên là gì ? + Ai sáng tác + Trong truyện có ai ? + Mẹ đưa quân đi đâu? + Mẹ đã làm gì để bạn Quân khỏi nhớ mẹ? + Bạn Quân đã đáp lại tình cảm của mẹ bằng cách nào ? + Mẹ của Quân cảm thấy thế nào khi có nụ hôn của Quân trên tay ? - Cô khái quát lại và giáo dục trẻ - Cô kể lại truyện cho trẻ nghe <p>HĐ2: TCVD: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi và hướng dẫn trẻ cách chơi: Có 3 người một nhóm. Hai bạn ở mỗi nhóm sẽ cầm tay nhau làm nhà, các bạn còn lại sẽ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh ‘về nhà’ thì các bạn nhanh chân chạy về đúng nhà của mình Luật chơi : Bạn nào chậm chân không tìm được nhà của mình thì phạt nhảy lò cò và đổi vai chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>Cô nhận xét trẻ chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trò chuyện <p>Trẻ lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn tay có nụ hôn - Trẻ nghe - Bàn tay có nụ hôn - Thanh Nga - Mẹ và Quân - Đến trường học - Hôn lên tay Quân - Bạn Quân hôn lên tay mẹ - Mẹ thấy ấm áp <p>Trẻ lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi 2-3 lần

HD 3: Chơi theo ý thích - Cô phát bóng cho trẻ chơi theo ý thích - Cô bao quát và sử lý tình huống - Cho trẻ đọc thơ ‘ Dán hoa tặng mẹ’ vào lớp	Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ đọc thơ và đi vào lớp
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: EL38 “Ai đoán giỏi”

- Cô nêu cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình thành hai nhóm, một người trong nhóm sẽ làm một điều gì đó và những người khác trong nhóm sẽ đoán xem đó là gì. Cô sẽ thực hiện trước, bắt chước hành động của con chim bằng cách vỗ mạnh đôi cánh và bay, các con đoán xem là con gì?, bạn nào đoán đúng sẽ làm hành động của một con vật khác, cô sẽ nói nhỏ vào tai một bạn tên của con vật mà trẻ làm hành động cho bạn các bạn đoán.

- Luật chơi: Bạn nào đoán đúng sẽ thưởng một tràng pháo tay.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô bao quát trẻ chơi)

- Cô nhận xét buổi chơi, động viên khuyến khích trẻ

2.LQKTM: So sánh số lượng trong phạm vi 7.

Tổ chức trò chơi: Truy tìm kho báu.

Cô cho trẻ tìm đồ vật sắp xếp thành nhóm có số lượng 5,6,7 và so sánh số lượng của các nhóm đồ vật này.

2. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .27 .Số trẻ đi học: 25 Số trẻ nghỉ học: .02

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan ngoãn, nhanh nhẹn

-Kiến thức kỹ năng:- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m.(MT 4 trẻ đạt 8/8 trẻ).

- Trẻ 4 tuổi:Trẻ biết tung và bắt bóng với người đối diện theo hướng dẫn của cô (MT 4 trẻ đạt 6/6 trẻ).

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tung bóng với cô. (MT4 trẻ đạt 5/8 trẻ)

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tung bóng với cô. (MT3 trẻ chưa đạt)

3.Sự kiện đặc biệt:.....(KHÔNG).....

Thứ 6, ngày 24 tháng 10 năm 2025

TOÁN
Đề tài: Số 7(Tiết 2)

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết đếm trong phạm vi 7, biết so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7. Biết đặt thẻ số tương ứng với số lượng.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7, biết so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7 theo khả năng.
- Trẻ 2-3 tuổi: Biết đếm trên đối tượng và so sánh nhóm nhiều hơn, ít hơn.

2. Kỹ năng:

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng so sánh thêm bớt, tạo sự bằng nhau, khả năng đếm cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng đếm và so sánh số lượng. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ 2 - 3 tuổi: Rèn kỹ năng đếm và so sánh. . Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, có ý thức trong giờ học.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có 7 chú thỏ 7 củ cà rốt, thẻ số từ 5,6 và 2 thẻ số 7
- Mô hình trang trại gia đình bác nông dân
- 1 số nhóm rau củ có số lượng không bằng 7
- Lô tô động vật cho trẻ chơi trò chơi

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài “Lớn lên cháu lái máy cày” đi thăm trang trại bác nông dân.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát đi đến mô hình
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài:</p> <p>* Ôn đếm đến 7, nhận biết số 7..</p> <ul style="list-style-type: none">- Gia đình nhà bác nông dân nuôi những con vật gì?- Có bao nhiêu con gà?- Để chỉ số lượng 7 con gà thì con dùng thẻ số mấy?- Có bao nhiêu con lợn? Dùng thẻ số mấy?- Có bao nhiêu con thỏ? Dùng thẻ số mấy?- Biết lớp mình học rất giỏi nên hôm nay bác nông dân đã tặng cho lớp mình mỗi bạn 1 rô quà đây các con hãy cùng nhau về chỗ để khám phá món quà nào. <p>* Thêm bớt số lượng trong phạm vi 7...</p> <ul style="list-style-type: none">- Bác nông dân đã tặng chúng mình cái gì?- Bây giờ chúng mình hãy cho tất cả các chú thỏ trong rô ra tắm nắng nào.- Các chú thỏ thích ăn gì hả các con?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời- Trẻ đếm- Trẻ trả lời số 7- Trẻ đếm và đặt thẻ số- Trẻ lấy rô về chỗ ngồi- Trẻ kể đồ dùng trong rô- Trẻ xếp- Củ cà rốt- Trẻ xếp tương ứng 1:1

<ul style="list-style-type: none"> - Lớp chúng mình hãy lấy 6 củ cà rốt chia cho 6 chú thỏ giúp cô nào (Các con chú ý xếp từ trái sang phải xếp tương ứng mỗi chú thỏ 1 củ cà rốt) - Đếm số thỏ cho cô nào? Đặt thẻ số mấy? - Có bao nhiêu củ cà rốt? đặt thẻ số mấy? - Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau? Số nào nhiều hơn nhiều hơn là mấy? - Tại sao con biết số thỏ nhiều hơn số cà rốt? - Số thỏ và cà rốt số nào ít hơn ít hơn là mấy? - Muốn số thỏ và số cà rốt bằng nhau phải làm thế nào?(Thêm vào 1 hoặc bớt đi một đối tượng) - Đếm số cà rốt và đọc 6 thêm 1 bằng 7, đặt thẻ số - Số thỏ và cà rốt như thế nào với nhau? + 2 chú thỏ ăn mất 2 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt? - Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? vậy 7 bớt 2 còn mấy? đặt thẻ số - Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? - Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? - Tại sao con biết số thỏ nhiều hơn số cà rốt là 2? - Số thỏ và cà rốt số nào ít hơn? Ít hơn là mấy? - Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào? - Đếm số cà rốt đọc: 5 thêm 2 bằng 7. Đặt thẻ số - Số thỏ và cà rốt ntn với nhau? Đều bằng mấy + 3 chú thỏ ăn mất 3 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt? - Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? vậy 7 bớt 3 còn mấy? - Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? - Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? - Tại sao con biết số thỏ nhiều hơn số cà rốt là 3? - Số thỏ và số cà rốt số nào ít hơn? Ít hơn là mấy? - Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào? - Đếm số cà rốt đọc: 4 thêm 3 bằng 7 - Số thỏ và cà rốt ntn với nhau? Đều bằng mấy? + Lại có 4 chú thỏ ăn mất 4 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt? - Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt cho cô nào? vậy 7 bớt 4 còn mấy? - Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? - Số nào ít hơn? Ít hơn là mấy? - Tại sao con biết số cà rốt ít hơn số thỏ là 4? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm đặt số - Có 6 củ cà rốt, thẻ số 6 - Không bằng nhau, số thỏ nhiều hơn, nhiều hơn là 1 - Vì thừa ra một con thỏ không có cà rốt - Cà rốt ít hơn, ít hơn là 1 - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Bằng nhau - Còn 5 - Còn 5 đặt thẻ số 5 - Không bằng nhau - Số thỏ nhiều hơn, nhiều hơn là 2 - Vì thừa ra 2 chú thỏ không có cà rốt - Cà rốt ít hơn, ít hơn là 2 - Thêm vào 2 củ cà rốt - Trẻ thực hiện - Bằng nhau đều bằng 7 - Còn 4 củ cà rốt - 7 bớt 3 còn 4 - Không bằng nhau - Số thỏ nhiều hơn - Trẻ trả lời - Cà rốt ít hơn, ít hơn là 3 - Thêm vào 3 củ cà rốt - Trẻ đếm - Bằng nhau đều bằng 7 - Trẻ đếm - Không bằng nhau - Số cà rốt ít hơn - Vì có 4 con thỏ không có cà rốt - Thêm cà rốt 4 củ cà rốt
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào? - Đếm số cà rốt đọc: 3 thêm 4 bằng 7 - Số thỏ và cà rốt ntn với nhau? Đều bằng mấy + 5 chú thỏ ăn mất 5 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt? - Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? vậy 7 bớt 5 còn mấy? - Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? - Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? - Tại sao con biết số thỏ nhiều hơn số cà rốt là 5? - Số thỏ và cà rốt số nào ít hơn? Ít hơn là mấy? - Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào? - Đếm số cà rốt đọc: 2 thêm 5 bằng 7 - Số thỏ và cà rốt ntn với nhau? Đều bằng mấy + 6 chú thỏ ăn mất 6 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt? - Chúng mình hãy kiểm tra số cà rốt? vậy 7 bớt 6 còn mấy? - Con có nhận xét gì về số thỏ và số cà rốt? - Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? - Tại sao con biết số thỏ nhiều hơn số cà rốt là 6? - Để số cà rốt bằng số thỏ con phải làm thế nào? - Đếm số cà rốt đọc: 1 thêm 6 bằng 7 - Số thỏ và cà rốt ntn với nhau? Đều bằng mấy - Các chú thỏ lần lượt ăn hết cà rốt rồi - Chúng mình hãy đếm ngược và cất các chú thỏ vào rổ nào. * Liên hệ thực tế - Xung quanh lớp có rất nhiều sản phẩm của nghề nông các con hãy lên đếm và thêm bớt cho đủ số lượng 7 giúp cô nào. * Trò chơi luyện tập - Trò chơi “ Người chăn nuôi giỏi” + Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội chơi đội xanh, đội đỏ, đội vàng. Trong trang trại mỗi đội có 3 chuồng nuôi 3 con vật khác nhau. Số lượng các con vật ở mỗi chuồng đều chưa bằng 7. Nhiệm vụ của các đội là hãy bắt qua 3 vòng thể dục lên thêm bớt sao cho 3 chuồng đó mỗi chuồng chỉ nuôi 7 con vật. mỗi bạn lên chỉ được thêm hoặc bớt 1 con rồi chạy về cuối hàng để bạn tiếp theo lên. + Luật chơi: Trong thời gian 3 phút đội nào nuôi đủ mỗi chuồng 7 con thì sẽ dành chiến thắng. - Tổ chức cho trẻ chơi 3.Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô nhận xét tuyên dương trẻ cho trẻ cất đồ dùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm và đọc - Bằng nhau đều bằng 7 - Trẻ thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7 - Trẻ đếm và cất vào rổ - Trẻ chú ý Lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ cất đồ dùng
---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Dạy hát: Bé quét nhà

Trò chơi : Ghi nhớ vận động

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết hát bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát, thể hiện bài hát một cách truyền cảm. Trẻ biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ca hát, khả năng vận động âm nhạc cho trẻ.

3. Thái độ, tình cảm

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn ngôi nhà ở luôn sạch sẽ.

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Dạy hát: Bé quét nhà</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân tập trung.</p> <p>- Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa, giảng nội dung: Bài hát nói về làm những chiếc chổi bằng rơm, chổi to bà quét sân kho, chổi nhỏ cho bé chăm lo quét nhà, các bạn chăm chỉ quét nhà, giữ gìn nhà mình luôn sạch sẽ.</p> <p>- Các con muốn cùng cô thể hiện bài hát thật hay không ?</p> <p>- Cô dạy trẻ hát từng câu một đến hết bài hát 1 - 2 lần.</p> <p>- Đàm thoại nội dung :</p> <p>+ Con vừa hát bài hát gì ?</p> <p>+ Trong bài hát bà đã làm gì ?</p> <p>+ Chổi to bà để làm gì ?</p> <p>+ Còn chổi nhỏ dành cho ai quét nhà ?</p> <p>+ Bài hát nhắc nhở chúng ta như thế nào ?</p> <p>- Cô cho trẻ thể hiện bài hát theo các hình thức khác nhau: Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Ghi nhớ vận động</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến luật chơi cách chơi.</p> <p>Cách chơi : trẻ xếp thành một hàng, một trẻ đứng không cùng chiều với các trẻ còn lại nhận động tác từ cô giáo sau đó thể hiện lại cho bạn</p>	<p>- Trẻ tập trung.</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ hát cùng cô đến hết bài.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2- 3 ý kiến trẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thể hiện theo các hình thức khác nhau.</p> <p>- Trẻ nghe.</p>

tiếp theo bắt trước và thực hiện lần lượt như vậy cho đến bạn cuối cùng lên đầu hàng thể hiện động tác cho bạn đầu hàng.

Luật chơi : Ghi nhớ và thực hiện đúng động tác là đội thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.

3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.

- Cô bao quát trẻ chơi.

* **Kết thúc:** Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.

- Trẻ chơi.

- Trẻ chơi theo ý thích.

- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.Trò chơi: Nhảy vào ô chữ (EL 28)

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa học nhiệm vụ của chúng mình là bạn đầu hàng sẽ lần lượt nhảy vào các ô chữ, khi nhảy vào ô chữ nào thì sẽ phải phát âm thật to chữ cái đó rồi lần lượt đến bạn tiếp theo thực hiện tương tự

- Luật chơi : Bạn nào khi nhảy vào ô chữ nào mà phát âm chưa đúng thì sẽ dừng lại, phát âm lại

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

3. Vệ sinh nhận xét nêu gương cuối tuần

- Cô hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân.

- Cho trẻ nhận xét bạn ngoan, bạn chưa ngoan. Cắm cờ vào bảng bé ngoan

- Cô kiểm tra cờ trên bảng bé ngoan và phát phiếu bé ngoan cho trẻ

- Cô động viên khuyến khích trẻ chưa ngoan và cố gắng vào tuần sau.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .27 .Số trẻ đi học: 25 Số trẻ nghỉ học: .02

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan ngoãn, nhanh nhẹn

-Kiến thức kỹ năng:- Trẻ 5 tuổi: Trẻ đã biết đếm trong phạm vi 7, biết so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7. Biết đặt thẻ số tương ứng với số lượng.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ đã biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7, biết so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7 theo khả năng.
- Trẻ 2-3 tuổi: Đa số trẻ chưa biết đếm trên đối tượng và so sánh nhóm nhiều hơn, ít hơn.

3.Sự kiện đặc biệt:.....(Không có).....

Tô chuyên môn duyệt



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Lê Thị Hồng Ngọc